TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **41**/2025/HS-ST Ngày 24-3-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Năng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Hương

Bà Lê Thị Hồng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 03 năm 2025, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Viết M**;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 23-02-2004; tại Đà Nẵng; nơi đăng kí hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ D, phường A, quận S, TP Đà Nẵng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Anh T và bà Trần Thị Mỹ L.

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13-6-2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ.

*Bị hại:*Bà Charskaia E; sinh ngày 04/3/2002;tại Nga; Hộ chiếu: XXX984810; cấp ngày: 13/7/2021; nơi ĐKHKTT: V, thành phố P, tiểu khu K, đường Z, tòa nhà 2/11, căn hộ H; tạm trú: Khách sạn S2, 5 T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn P; sinh ngày 24/8/1993; nơi cư trú: K B, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- Công ty TNHH T1; Địa chỉ: Tầng H Tòa nhà G, số B P, phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 17 phút ngày 07/06/2024, Trần Viết M điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 43E1-668.37 đi dạo trên đường A (Ngay ngã tư A và Hoàng Bích S), phường A, quận S, TP Đà Nẵng, M nhìn thấy chị E (sinh năm: 2002; Quốc tịch: Nga) đang đi sát lề đường bên phải, trên tay trái của chị E đang cầm 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 ProMax, màu trắng xám nên M nảy sinh ý định giật điện thoại của chị E để bán kiếm tiền tiêu xài. M chạy xe đến sát bên trái chị E, rồi dùng tay phải chụp lấy và giật mạnh điện thoại rồi tăng ga bỏ chạy vào đường H, rồi rẽ vào đường L để tẩu thoát. Lúc này, chị E có hô hoán và đuổi theo nhưng không kịp. Khi đến đoạn đường C gần ngã giao C - Phạm Văn Đ, M dừng xe tắt nguồn điện thoại, cất vào cốp xe và điều khiển xe về nhà tại F Đ, TP Đ.

Ngày 08/6/2024, M mang điện thoại đã cướp giật được đên địa chỉ 49 C nói với ông Nguyễn Văn P - chủ cửa hàng điện thoại, là điện thoại của M bị rớt nước, chạm cảm ứng nên muôn bán lại với giá linh kiện. Tin lời M, ông P đồng ý thu mua lại điện thoại này với giá 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Sau khi bán điện thoại xong đến ngày 12/6/2024 Trần Viết M bị Công an quận S bắt giữ cùng số tiền trên.

Sau khi mua được điện thoại từ M ông P tháo màn hình điện thoại đem đi bán cho 01 (Một) người không rõ lai lịch với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Phần thân của điện thoại P lưu tại quán. P đã lấy lại màn hình trước đó đã bán và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận S.

Kết quả trưng cầu giám định và định giá:

Ngày 25/6/2024 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận S đã ban hành kết luật định giá tài sản số: 31/KL-HĐĐGTS theo Yêu cầu định giá tài sản số; 1167 ngày 14/06/2024 của Cơ quan CSĐT Công an quận S. Xác định 01 điện thoại di động Iphone 15 promax 512GB Natural Tatantinum, màu trắng xám, số Imei: 351073875333298 tại thời điểm định giá (Tháng 6/2024) có giá trị tài sản là 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Quá trình điều tra, Trần Viết M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) (Thu giữ từ Trần Viết M , đây là số tiền do bán điện thoại do phạm tội mà có);
- 01 (Một) xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen, BKS: 43E1-668.37 - Thu giữ từ Trần Viết Minh;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng (Thu giữ của Trần Viết M);
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro Max, màu trang - xám, màn hình bị sọc (Thu giữ từ Nguyễn Văn P).
- 01 (Một) đĩa CD lữu trữ dữ liệu trích sao từ Camera ghi lại đoạn Video mà M bán điện thoại di động trộm cắp được cho P (Thu giữ từ Nguyễn Văn P)

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS-P2 ngày 21 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố Trần Viết M về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Viết M pham tội "Cướp giật tài sản".

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Viết M từ 02 đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 14.000.000 đồng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan khác như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Viết M đều khai nhận hành vi phạm tội của mình; nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Qua xem xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 17 phút, ngày 07/6/2024, bị cáo Trần Viết M điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 43E1-668.37 đi trên đường A (ngay ngã tư A và Hoàng Bích S1), phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng, áp sát bên trái chị E và dùng tay phải giật 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 15 ProMax, màu trắng xám có giá trị tài sản là 25.000.000 đồng, rồi tăng ga bỏ chạy.

Do đó, Cáo trạng số 27/CT-VKS-P2 ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Viết M về tội: "Cướp giật tài sản" theo điểm d (dùng thủ đoạn nguy hiểm) khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo Trần Viết M là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, tạo hình ảnh không tốt về thành phố Đà Nẵng trong mắt du khách nước ngoài,

gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS, vì cho rằng bị cáo tự nguyện nộp điện thoại để khắc phục hậu quả cho bị hại. Xét thấy, đề nghị của Viện kiểm sát là không có cơ sở, vì sau khi bán điện thoại của bị hại, đến ngày 12/6/2024 bị cáo mới bị Công an quận S bắt giữ và có thu giữ điện thoại của bị cáo, nên không thể xem việc thu giữ điện thoại của bị cáo là tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả cho bị hại, nên HĐXX không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51BLHS và không áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề như đề nghị của Viện kiểm sát.

Từ những phân tích trên, HĐXX nhận thấy cần cách ly bị cáo ra xã hội một thời gian nhất định và áp dụng mức hình phạt cao hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Charshaia E1 vắng mặt, trong hồ sơ thể hiện đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại nhưng do màn hình điện thoại bị hỏng, nên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.000.000 đồng để thay màn hình mới. Tại phiên tòa bị cáoTrần Viết M đồng ý tiếp tục bồi thường cho chị C Evgeniia số tiền 14.000.000 đồng, nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen, BKS: 43E1-668.37 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đứng tên Trần Viết M.

Xét thấy: Tại phiên tòa Công ty T1 vắng mặt, nhưng tại Công văn số: 240920 ngày 20/9/2024, Công ty T1 (viết tắt là "HD SAISON") trình bày: Vào ngày 05/12/2022 T1 và ông Trần Viết M đã ký Hợp đồng tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số 2W025712316 (Hợp đồng). Theo Hợp đồng, ông M vay số tiền 40.800.000 đồng để mua xe trả góp một xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 43E1-668.37. Theo đó, vào ngày 02 hàng tháng, ông M phải thanh toán cho HD SAISON số tiền 2.476.294 đồng liên tục trong 24 kỳ trả góp, bắt đầu từ ngày 02/01/2023 đến ngày 02/12/2024. HD SAISON và ông M đã ký hợp đồng thế chấp số 2W025712316 ngày 05/12/2022 với tài sản thế chấp là xe máy. HD SAISON giữ bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy và cấp cho ông M bản sao chứng thực để lưu hành, tính đến ngày 20/9/2024, ông M đã thanh toán cho HD SAISON số tiền 44.439.176 đồng và ông M có nghĩa vụ phải thanh toán cho HD SAISON số tiền tạm tính là 14.948.125 đồng. HD SAISON mong Quý cơ quan tạo điều kiện hỗ trợ cho HD SAISON được nhận lại xe máy.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Viết Minh xác Đ1 trình bày của Công ty T1 là đúng, bị cáo thừa nhận hiện nay còn nợ tiền gốc là 14.948.125 đồng. Bị cáo đồng ý trả nợ, đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Trần Viết M dùng xe máy trên cướp giật tài sản, là phương tiện giúp bị cáo thực hiện được hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung công. Tuy nhiên, xe máy trên hiện đang thế chấp cho Công ty T1 với nợ gốc còn lại tạm tính đến ngày 20/9/2024 là 14.948.125 đồng, nên cần tuyên giao cho Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng phát mãi tài sản trên, nhưng ưu tiên thanh toán khoản nợ 14.948.125 đồng của Trần Viết M với Công ty T1, theo Hợp đồng tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số 2W025712316 (Hợp đồng) ký ngày 05/12/2022 giữa Công ty T1 và bị cáo Trần Viết M, số tiền còn lại được sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 6.000.000 đồng đã nộp Kho bạc Nhà nước ngày 30/8/2024 là tiền của anh Nguyễn Văn P mua lại điện thoại di động của bị cáo, nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có. Tuy nhiên anh P cũng không yêu cầu nhận lại số tiền này mà cho lại M để M khắc phục bồi thường màn hình mới cho bị hại. Xét thấy sự tự nguyện của anh P là không trái luật, nên HĐXX ghi nhận và cần tiếp tục quy trữ số tiền 6.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án đối với nghĩa vụ bồi thường của bị cáo M cho người bị hại.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng (Thu giữ của Trần Viết M), mặc dù không liên quan đến vụ án, theo quy định trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên trong vụ án này, bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại, nên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên, hiện Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2025.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Pro Max, màu trắng - xám, màn hình bị sọc (thu giữ từ Nguyễn Văn P). Ngày 30/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an quận S đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 757, trao trả lại cho chị Charshaia E1, nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với 01 (Một) đĩa CD lưu trữ dữ liệu trích sao từ Camera ghi lại đoạn Video mà M bán điện thoại di động trộm cắp được cho P (Thu giữ từ N) tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

[7] Vác vấn đề khác trong vụ án:

Đối với ông Nguyễn Văn P: Do M nói dối với ông P điện thoại hiệu Iphone 15 Pro Max, màu trắng xám là của M bị rớt nước, chạm cảm ứng nên ông P không kiểm tra được nội dung điện thoại. Ông P không biết điện thoại M bán cho ông P do phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với việc Trần Viết M không có giấy phép lái xe điều khiển xe thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã có công văn số 6586 ngày 25/12/2024 chuyển thông tin trên đến Công an quận S để xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và ánh phí dân sự sơ thẩm là 14.000.000 đồng x 5% = 700.000 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Viết M phạm tội "Cướp giật tài sản";

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Trần Viết M **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 13 tháng 6 năm 2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 BLHS, các Điều 584, 589 BLDS

Buộc bị cáoTrần Viết Minh phải tiếp tục bồi thường cho chị Charshaia E1 tổng số tiền 14.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm bồi thường thì phải chịu thêm khoản tiền lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận khác thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên:

- Tuyên giao Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng phát mãi: 01 (một) chiếc xe xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ - đen, BKS: 43E1-668.37, ưu tiên thanh toán khoản nợ gốc tạm tính đến ngày 20/9/2024 là số tiền 14.948.125 đồng của Trần Viết M với Công ty T1, theo Hợp đồng tín dụng kiêm thỏa thuận sử dụng dịch vụ điện tử số 2W025712316 (Hợp đồng) ký ngày 05/12/2022 giữa Công ty T1 và Trần Viết M, số tiền còn lại được sung công quỹ Nhà nước.

Tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng (Thu giữ của Trần Viết M).

Các vật chứng trên, hiện Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/02/2025.

Tiếp tục quy trữ số tiền 6.000.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ bồi thường của bị cáo đối với bị hại. Hiện Kho bạc Nhà nước đang quản lý theo giấy nộp tiền mặt ngày 30/8/2024.

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 (Một) đĩa CD lữu trữ dữ liệu trích sao từ Camera ghi lại đoạn Video mà M bán điện thoại di động trộm cắp được cho P (Thu giữ từ Nguyễn Văn P).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Viết M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Người bào chữa;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an TPĐN;
- Phòng CS. THAHS và HTTP;
- Trại tạm giam Công an TPĐN;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thúy Năng